

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **62** /2017/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày **08** tháng **12** năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

BQL KHU NH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CAO PHÚ YÊN
ĐẾN Số: **4314**
Ngày: **13/12/2017**
Chuyên:
Lưu hồ sơ số:

**Ban hành Quy định về chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư vào
Khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Phú Yên**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Công nghệ cao ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp ngày 19 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật về thuế ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 35/2017/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuê mặt nước trong khu kinh tế, khu công nghệ cao;

Căn cứ Nghị định số 65/2017/NĐ-CP ngày 19 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chính sách đặc thù về giống, vốn và công nghệ trong phát triển nuôi trồng, khai thác dược liệu;

Căn cứ Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số

78/2014/TT-BTC ngày 18 tháng 6 năm 2014; Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25 tháng 8 năm 2014; Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10 tháng 10 năm 2014;

Căn cứ Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Phú Yên (tại Báo cáo số 119/BC-BQLKNN ngày 20/11/2017 và Tờ trình số 78/TTr-BQLKNN ngày 23/10/2017) và kết quả thẩm định của Sở Tư pháp (tại Báo cáo số 215/BC-STP-XD ngày 13/10/2017),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư vào Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Phú Yên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 12 năm 2017.

Điều 3. Quyết định này thay thế Quyết định số 17/2015/QĐ-UBND ngày 13 tháng 5 năm 2015 của UBND tỉnh Phú Yên ban hành Quy định chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư vào Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Phú Yên; Quyết định số 36/2016/QĐ-UBND ngày 01 tháng 8 năm 2016 của UBND tỉnh Phú Yên sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 17/2015/QĐ-UBND ngày 13 tháng 5 năm 2015 của UBND tỉnh Phú Yên.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Xây dựng, Tư pháp; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Tỉnh; Cục trưởng Cục thuế tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh Phú Yên; Trưởng Ban Quản lý Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Phú Yên; các Nhà đầu tư và Thủ trưởng các cơ quan đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành./

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư Pháp;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Phòng Xây dựng và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Sở Tư pháp;
- Trung tâm Thông tin và Công báo;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, Khg, QVi_{4.8.35b}

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Hữu Thế

QUY ĐỊNH

Về chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư vào
Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Phú Yên.
(Ban hành kèm theo Quyết định số **02** /2017/QĐ-UBND
ngày **08** tháng **12** năm 2017 của UBND tỉnh Phú Yên)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định các chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư đối với các dự án đầu tư vào Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Phú Yên (sau đây viết tắt là Khu NNƯDCNC Phú Yên).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các Nhà đầu tư có đủ điều kiện đầu tư vào Khu NNƯDCNC Phú Yên.

Các cơ quan, đơn vị của tỉnh liên quan đến thực hiện chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư.

Chương II
CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI ĐẦU TƯ VÀ HỖ TRỢ ĐẦU TƯ

Điều 3. Tiêu chuẩn nhà đầu tư trong Khu NNƯDCNC Phú Yên

Nhà đầu tư thực hiện đầu tư vào Khu NNƯDCNC Phú Yên (gọi tắt là Nhà đầu tư) phải có dự án đáp ứng các yêu cầu sau:

1. Dự án đầu tư và phát triển vào lĩnh vực nghiên cứu, thử nghiệm, trình diễn mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; sản xuất sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc Danh mục công nghệ cao ứng dụng trong nông nghiệp (Phụ lục I) hoặc Danh mục đối tượng thực nghiệm, trình diễn, chuyển giao và sản xuất sản phẩm công nghệ cao (Phụ lục II).

2. Dự án sản xuất sản phẩm công nghệ cao thuộc Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển.

3. Tổng chi cho hoạt động nghiên cứu và phát triển được thực hiện tại Việt Nam trên tổng doanh thu thuần hàng năm đối với doanh nghiệp vừa và nhỏ phải đạt ít nhất 1%. Đối với các doanh nghiệp có tổng nguồn vốn trên 100 tỷ đồng và tổng số lao động trên 300 người tỷ lệ này phải đạt ít nhất 0,5% theo khoản 2, Điều 1 Quyết định